

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT, LĨNH VỰC
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI
TRƯỜNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ KHÔNG PHỤ
THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Thủ tục cấp quyết định công nhận đặc cách giống cây trồng (Mã số TTHC: 1.007997).

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã		Kiểm tra, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ; số hóa tài liệu đối với hồ sơ nộp trực tiếp; cập nhật, tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)</i> để giải quyết theo quy định.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ	(1) 0,5
		* Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)</i> trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ <i>(nếu tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)</i>		
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm PVHCC cấp xã, xem xét chuyển chuyên viên phòng Trồng trọt thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Trồng trọt – Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	0,5
	Bước 2	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng Trồng trọt.	Công chức xử lý hồ sơ phòng Trồng trọt	1,5
	Bước 3	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết	Lãnh đạo phòng Trồng trọt - Chi	0,5

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
		TTHC trình lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	
	Bước 4	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Sở Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	0,5
	Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,5
	Tổng thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 4,5
Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã <i>(nơi tiếp nhận hồ sơ)</i>		Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1) + (2) = 05

2. Chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch (Mã số TTHC: 2.002338).

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã		Kiểm tra, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ; số hóa tài liệu đối với hồ sơ nộp trực tiếp; cập nhật, tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (<i>Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật</i>) để giải quyết theo quy định.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ	(1) 0,5
		* Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (<i>Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật</i>) trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ (<i>nếu tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã</i>)		
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm PVHCC cấp xã, xem xét chuyển chuyên viên phòng Trồng trọt thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Trồng trọt – Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	0,5
	Bước 2	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng Trồng trọt.	Công chức xử lý hồ sơ phòng Trồng trọt	1,5
	Bước 3	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo phòng Trồng trọt - Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	0,5
	Bước 4	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Sở Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	0,5
	Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,5
	Tổng thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			(2) 4,5
Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)		Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(1) + (2) = 05

3. Chứng nhận lại chủng loại gạo thơm xuất khẩu được hưởng miễn thuế nhập khẩu theo hạn ngạch (Mã số TTHC: 2.002339).

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã		Kiểm tra, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ; số hóa tài liệu đối với hồ sơ nộp trực tiếp; cập nhật, tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (<i>Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật</i>) để giải quyết theo quy định.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ	(1) 0,5
* Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (<i>Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật</i>) trong thời hạn không quá 0,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ (<i>nếu tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC</i>)				

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
	<i>cấp xã)</i>			
Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm PVHCC cấp xã, xem xét chuyển chuyên viên phòng Trồng trọt thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Trồng trọt – Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	0,25
	Bước 2	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng Trồng trọt.	Công chức xử lý hồ sơ phòng Trồng trọt	01
	Bước 3	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Lãnh đạo phòng Trồng trọt - Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	0,25
	Bước 4	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Sở Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	0,25
	Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Tổng thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường <i>(Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>			(2) 2,5

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)		Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(1) + (2) = 03

4. Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Mã số TTHC: 2.001730).

Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục Thủy sản và Biển đảo

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc cấp xã		Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, số hóa tài liệu đối với hồ sơ trực tiếp; cập nhật, tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; chuyển hồ sơ điện tử đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (<i>Chi cục Thủy sản và Biển đảo – Phòng Nuôi trồng thủy sản</i>) để giải quyết theo quy định.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ	(1) 0,25
		*Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy (nếu có) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (<i>Chi cục Thủy sản và Biển đảo - Phòng Nuôi trồng thủy sản</i>) trong thời hạn không quá 0,5 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ (nếu tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC cấp xã)		
Sở Nông nghiệp và Môi	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã, xem xét chuyển chuyên viên	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển	0,25

trường		trong phòng để thực hiện xét hồ sơ	đảo	
	Bước 2	Tiến hành soát xét hồ sơ. Nếu có yêu cầu bổ sung tham mưu văn bản thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ để hoàn chỉnh hồ sơ theo đúng quy định. Dự thảo Quyết định cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do trình lãnh đạo phòng phê duyệt.	Chuyên viên phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	1,5
	Bước 3	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Nuôi trồng thủy sản - Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,25
	Bước 4	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo	0,25
	Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển kết quả cho Văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm PVHCC tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
	Tổng thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			(2) 2,75
	Trung tâm PVHCC tỉnh hoặc cấp xã (nơi tiếp nhận hồ sơ)	Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận trả kết quả	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(1)+(2) = 03

